

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 11-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Trung.

Ông Võ Quốc Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ tên bị cáo: Lê Văn C (tên gọi khác: Bự), sinh năm 1990 tại huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp Mũi, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Văn U (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ là Nguyễn Ngọc Q, con 02 người lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2012; anh chị em ruột 10 người lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Còn bị tạm giam ngày 28/8/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Ngô Văn T, sinh ngày 1976 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm 4, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lưu Quốc C, sinh năm 1982 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm 4, thị t, huyện N, tỉnh C ..

- *Những người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Quốc N, sinh năm 1988 (có mặt).

+ Ông Tạ Khải E, sinh năm 1976 (vắng mặt).

+ Ông Bùi Quang S, sinh năm 1997 (có mặt).

+ Ông Võ Văn P, sinh năm 1994 (vắng mặt).

+ Ông Võ Văn P1, sinh năm 1982 (có mặt).

+ Ông Võ Văn K1, sinh năm 1984 (có mặt).

+ Ông Võ Văn K2, sinh năm 1989 (có mặt).

Cùng cư trú tại: ấp Mũi, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Lưu Quốc V, sinh năm 2001 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm 4, thị trấn, huyện N, tỉnh C ..

+ Ông Dương Tấn Đ, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp Duyên Hải, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp Säck Cò, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc đánh bắt cá, nhóm người của Võ Văn K1, Võ Văn K2, Nguyễn Quốc N, Võ Văn P, Tạ Khải E, bị nhóm ghe cào đuổi đánh. Đến khoảng 19 giờ ngày 26/5/2018 Võ Văn K2 gọi điện thoại cho anh ruột là Võ Văn P1 ra tiếp đánh lại nhóm ghe cào. Võ Văn P1 cùng Bùi Quang S, Lê Văn C và Nguyễn Văn L chạy võ máy ra biển do Lê Văn C điều khiển phương tiện. Khi K1 phát hiện ghe cào biển kiểm soát BL 91709 TS của Lưu Quốc C do Ngô Văn T điều khiển cùng đi có Lưu Quốc V, Dương Tấn Đ; nhóm của K1 dùng cây chọi sang ghe cào và cặp 02 võ vào mạn ghe cho K1, K, Phú và Nam leo sang ghe cào; K1 dùng lời lẽ chửi bới những người trên ghe và cầm cây búa dọa đòi cắt cổ Ngô Văn T, Tuấn không dám nói gì, còn Vinh và Đạt chạy vào sau ghe trốn; K kêu lấy miệng cào để mai vào thỏa thuận buộc bồi thường; K1 dùng búa đập bể 05 ô cửa kính trên ghe, chặt đứt dây miệng cào cho K kéo bỏ sang võ, Lê Văn C đứng dưới võ tiếp kéo miệng cào với K xuống võ. Khi lấy được miệng cào cả nhóm của K1 xuống võ chạy về để miệng cào tại nhà của K.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐ ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc Hiển kết luận: 01 miệng cào dài 18m có đường tròn 25cm còn 70% giá trị sử dụng, trị giá là 6.372.800 đồng; 05 miếng kính loại 02mm trị giá 47.000 đồng; 150m dây bô loại đầu 16mm giá 1.724.300 đồng, 40m dây bô loại đầu 12mm giá 418.000 đồng; 01 đèn pin đội đầu giá 77.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 8.640.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Võ Văn K1, Võ Văn K2 và Lê Văn C phạm tội “Cướp tài sản”; bị cáo Lê Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đến phiên tòa phúc thẩm ngày 11/4/2019 Còn không thừa nhận đã thực hiện vai trò giúp sức cho K1 và K thực hiện hành vi Cướp tài sản. Do trong quá trình điều tra Cơ quan tiến hành tố tụng đã vi phạm thủ tục tố tụng là Lê Văn C không biết chữ mà trong việc lấy lời khai, hỏi cung không có người chứng kiến, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 46/2019/HSPT ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tuyên hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến đối với bị cáo Lê Văn C để giao hồ sơ lại cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiến điều tra lại đối với Lê Văn C theo thủ tục chung; Các quyết định khác xét xử đối với các bị cáo Võ Văn K1 và Võ Văn K2 không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực thi hành.

Quá trình điều tra lại đối với Lê Văn C đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiến thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng về thu thập chứng cứ, các chứng cứ thu thập đều phản ánh khách quan hành vi phạm tội của Lê Văn C là đồng phạm với vai trò giúp sức về tội Cướp tài sản.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiến truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự đã được xử lý tại bản án số 32/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến và bản án hình sự phúc thẩm số: 46/2019/HSPT ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, nên không đặt ra xem xét xử lý.

- Bị cáo Lê Văn C trình bày: Trong quá trình xét hỏi thì bị cáo không thống nhất với nội dung bản cáo trạng đã truy tố về hành vi kéo lưới cào, tại phần tranh luận và lời nói sau cùng thì bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để về lo cho con bị cáo.

- Bị hại ông Ngô Văn T trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Còn, về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong nên không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố lại đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện lại đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 19 giờ ngày 26/5/2018 bị cáo Lê Văn C cùng với Võ Văn K1, Võ Văn K2 cùng một số đối tượng khác đi trên 02 phương tiện võ máy chạy ra biển, cách mũi Cà Mau khoảng 10km thuộc địa bàn xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; sau khi phát hiện ghe cào biển kiểm soát BL 91709 TS của Lưu Quốc C, do Ngô Văn T làm tài công điều khiển đi cùng Lưu Quốc V và Dương Tấn Đ; nhóm của K1 cập 02 phương tiện vào ghe; tiếp đó K1, K, Phú và Nam leo lên ghe cào thì K1 chửi bới những người trên ghe cào; Võ Văn K1 cầm búa đi đến khu vực buồn lái dọa cắt cổ ông T là tài công, còn K kêu lấy miệng cào về để chủ ghe cào chuộc lại thì Lê Văn C nghe được và đứng dưới võ dùng tay kéo miệng cào xuống, K1 dùng búa chặt đứt dây bó buộc lưới cào để cho K và Còn kéo xuống võ, sau đó cả nhóm xuống võ chạy về để miệng cào tại nhà K.

Tổng giá trị tài sản đã cướp được với giá trị là 8.515.100 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Văn C, Võ Văn K1 và Võ Văn K2 là dùng búa là hung khí nguy hiểm, đe dọa dùng vũ lực làm cho ông T không thể chống cự để chiếm đoạt số lưới cào.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn C không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo cho rằng không có kéo lưới cào xuống võ.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, kết quả thẩm tra tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa ngày 23/11/2018 bị cáo Còn đã tự nguyện khai nhận bị cáo có dùng tay kéo lưới cào xuống võ, lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các phiên đối chất; lời nhận tội của bị cáo cũng được những người tham gia phiên tòa ngày 23/11/2018 xác nhận là do bị cáo tự nguyện khai. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Còn cùng với Võ Văn K1 và Võ Văn K2 đã cấu thành tội Cướp tài sản.

Trong vụ án thì vai trò Võ Văn K1 và Võ Văn K2 là chủ mưu chỉ huy việc cướp tài sản trên ghe cào, đối với bị cáo Còn là đồng phạm với vai trò giúp sức. Hành vi của bị cáo Còn đã cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố đối với bị cáo Lê Văn C theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương và đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Vai trò trong vụ án: Đối với vai trò chủ mưu, chỉ đạo thực hiện hành vi phạm tội thì Võ Văn K1 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền xử phạt 03 năm 02 tháng tù và Võ Văn K2 03 năm tù. Đối với bị cáo Lê Văn C chỉ có hành vi kéo lưới cào xuống võ và là người phạm tội lần đầu với vai trò người giúp sức trong vụ án nhưng có vai trò không đáng kể, nên hình phạt của bị cáo Còn phải nhẹ hơn K1 và K, cần áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo; chỉ cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định cho phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo đã thực hiện cũng đủ sức để răn đe, giáo dục bị cáo Còn; đồng thời, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở lại hòa nhập với cộng đồng và có điều kiện để chăm sóc cho con còn nhỏ.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Còn không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa: Bị cáo Còn tự nguyện nộp khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu, bị cáo Còn không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị hại làm đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo Còn có cha là người có công với cách mạng. Do đó, bị cáo Còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền và Bản án hình sự phúc thẩm số: 46/2019/HSPT ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, nên không đặt ra xem xét.

[7] Đối với Tạ Khải E, Bùi Quang S, Võ Văn P1, Nguyễn Quốc N, Võ Văn P, Nguyễn Văn L qua điều tra xác định có cùng đi ra biển với K1, K và Còn nhưng chỉ với mục đích rượt đuổi ghe cào, không có hành vi gì, nên không có hành vi đồng phạm với K1, K và Còn, nên không đề cập xử lý.

[8] Ý kiến của Kiểm sát viên là có cơ sở.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí với số tiền là 200.000 đồng.

[10] Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C (Bị) phạm tội “Cướp tài sản”
2. Xử phạt bị cáo Lê Văn C (Bị) 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2018.
3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến và Bản án hình sự phúc thẩm số: 46/2019/HSPT ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã có hiệu lực pháp luật, nên không đặt ra xem xét.
4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn C phải chịu với số tiền là 200.000 đồng.
5. Án xử sơ thẩm, những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Công an huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Hoàng Tuấn